

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 30-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mộng Linh

Ông Nguyễn Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Văn – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Y – Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 15/5/1990; Nơi sinh: huyện MN, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp BÐ, xã CS, huyện MC, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 (còn sống); Con Đỗ Thị X, sinh năm 1968 (còn sống); Vợ: Nguyễn Thị Trang A, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 người con sinh năm 2012 và 2014; Bị cáo có 01 người em ruột, sinh năm 1991

- Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

2. **Trần Thị L**, sinh ngày 15/7/1956; Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Sáu L, Út N; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 51/5 ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1920 (chết); Con bà Võ Thị G, sinh năm 1927 (chết); Chồng Nguyễn Văn N, sinh năm 1954 (chết); Bị cáo có 06 người con nhỏ nhất sinh năm 1985 và lớn nhất năm 1974

- Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. **Lê Văn X**, sinh ngày 01/01/1955; Nơi sinh: huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre; Tên gọi khác: Chính X; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 121/1 ấp THA, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Con ông Lê Văn Ú, sinh năm (chết); Con bà Trần Thị L (chết); Vợ Dương Thị L, sinh năm 1959; Bị cáo có 02 người con nhỏ nhất sinh năm 1994 và lớn nhất 1984.

- Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn X*: Bà Lê Thị Mộng Thùy – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bến Tre.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Võ Minh L, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 65/3 ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: 74/4 ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp THB, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2020 lực lượng Công an Thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú phát hiện lập biên bản bắt quả tang tụ điểm đánh bạc Ẩn độ 6 lá ăn, thua bằng tiền tại nhà bà Trần Thị L ở số 51/5, ấp Thanh Hòa B, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre gồm 04 đối tượng đang tham gia đánh Nguyễn Văn N, Trần Thị L, Lê Văn X và Nguyễn Văn T do Nguyễn Văn N làm cái.

Công an đã tạm giữ 08 (tám) đối tượng để làm việc gồm: Trần Thị L, Võ Minh L (sinh năm 1994), Đặng Văn T (sinh năm 1978), Võ Văn L (sinh năm 1970), Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1956), Bùi Văn Lạc (sinh năm 1972) cùng cư trú ấp THB, Thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre; Lê Văn X (sinh năm 1955, cư trú ấp THA, thị trấn P) và Nguyễn Văn N (sinh năm 1990, cư trú ấp BĐ, xã CS, huyện MC, tỉnh Bến Tre). Riêng đối tượng Nguyễn Văn T (sinh năm 1952, cư trú ấp THB, thị trấn P) do bị bệnh nên Công an cho về.

Tại hiện trường Cơ quan Công an thu giữ: số tiền 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm ngàn đồng) trên chiếu bạc, gồm: của Nguyễn Văn N 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm ngàn đồng), của Trần Thị L 400.000 đồng (bốn

trăm ngàn đồng) và của Lê Văn X 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng); 04 (bốn) bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài Tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Ngoài ra, kiểm tra trên người các đối tượng, Cơ quan Công an thu giữ:

- 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh của Võ Minh L;

- 01 (một) điện thoại di động Masmakte, loại bàn phím, màu xanh-đen của Nguyễn Văn N;

- 01 (một) điện thoại di động Oppo-F1s của Lê Văn X;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của Nguyễn Văn Đ;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) của Bùi Văn L.

Khoảng 18 giờ ngày 25/7/2020 Võ Minh L đến nhà bà Trần Thị L ở ấp Thạnh Hòa B, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú dự đám giỗ. Sau đó, L cùng Trần Thị L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn K đánh bài ăn độ 06 lá. Cụ thể như sau:

- Võ Minh L đem theo số tiền khoảng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và sử dụng 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) để làm nhà cái đánh với Trần Thị L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn K, mức độ đặt cược mỗi ván không quá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Kết quả L thua hết số tiền 1.100.000 đồng dùng để đánh bạc nên nghỉ.

- Nguyễn Văn Đ đem theo 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng), Đ cược 05 (năm) ván với L, thua hết 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) thì nghỉ. Sau đó Nguyễn Văn T vào chơi thế tự của Đ. Thành dùng 500.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Nguyễn Văn K sử dụng số tiền 160.000 đồng (một trăm sáu mươi ngàn đồng) cược với L và thua hết 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) thì nghỉ và đi về.

- Trần Thị L dùng 700.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm L nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền của L, Đ, Khiết và L dùng vào đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Sau đó:

- Nguyễn Văn N vào làm nhà cái đánh với Trần Thị L, Lê Văn X và Nguyễn Văn T, mức độ đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) đến 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Khi đến nhà bà L, N đem theo số tiền 9.800.000đ (chín triệu tám trăm ngàn đồng) và lấy ra 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) để làm cái. Sau một hồi đánh bạc thấy nhà cái thua, người chơi có ý định nghỉ nên N lấy luôn số tiền 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng) còn lại trong bóp ra để trên chiếu bạc với mục đích cho các con bạc khác nhìn thấy nhà cái còn tiền mà chơi tiếp và đến khi bị bắt quả tang N thắng được 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng).

- Trần Thị L sử dụng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) để đánh bạc với L và N, đến khi bị bắt quả tang còn lại 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

- Lê Văn X mang theo số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng) và mượn thêm của Nguyễn Văn T 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc với N, đến khi bị bắt quả tang còn lại 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

- Nguyễn Văn T mang theo số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), cho Lê Văn X mượn 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), còn lại 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) Thành sử dụng để đánh bạc với L và N. Kết quả thua hết 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), còn lại 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nguyễn Văn N, Trần Thị L, Lê Văn X và Nguyễn Văn T là 13.850.000 đồng.

Sau khi làm việc, Công an Thị trấn Thanh Phú đã trả cho Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động Masmate, loại bàn phím, màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Văn Đ 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho Võ Minh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh; trả cho Bùi Văn Lạc 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho Lê Văn X 01 (một) điện thoại di động Oppo-F1s. Do các tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với số tiền 5.910.000 đồng (năm triệu chín trăm mười ngàn đồng) thu giữ trên người các đối tượng, Công an huyện Thanh Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Đ và tịch thu số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả cho Võ Minh L số tiền 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng) và trả cho Bùi Văn Lạc 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) do không có mục đích sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS, ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn N từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt tiền bị cáo Trần Thị L từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt tiền bị cáo Lê Văn X từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 09 bộ bài tây trong đó có 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.700.000đ (mười hai triệu bảy trăm ngàn đồng)

Đề nghị ghi nhận Công an huyện Thanh Phú đã trả bị cáo Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động Masmakte, loại bàn phím, màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Văn Đ 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho Võ Minh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh; trả cho Bùi Văn Lạc 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho bị cáo Lê Văn X 01 (một) điện thoại di động Oppo-F1s. Do các tài sản không liên quan đến việc phạm tội;

Trả cho Võ Minh L số tiền 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng) và trả cho Bùi Văn Lạc 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) do không có mục đích sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Văn X và trong quá trình điều tra bị cáo Trần Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo; thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn X có ý kiến: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo luận tội của Kiểm sát viên. Tuy Nên, bị cáo Lê Văn X có Nều tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có công với cách mạng. Do bị cáo có Nều tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn X với mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Lê Văn X đề nghị được xem xét mức thấp của khung hình phạt không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đồng ý và thống nhất với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn N có ý kiến không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Văn X có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách Nệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt do bị bệnh hở van tim ba lá, huyết áp cao, tiểu đường, nên tâm lý lo sợ, hoang mang, không kiềm được cảm xúc, thường xuyên bị hồi hộp ngất xỉu được Bác sĩ chỉ định tránh lo âu, suy nghĩ, kích động mạnh. Xét bị cáo Trần Thị L quá trình điều tra đã có lời khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt đã nhận tội theo nội dung tội danh mà Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử được Hội đồng xét xử chấp nhận được quy định tại khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn N, Lê Văn X và trong giai đoạn điều tra bị cáo Trần Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo; lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân cho nên vào khoảng 23 giờ ngày 25 tháng 7 năm 2020, tại nhà số 51/5, ấp Thanh Hòa B, thị trấn Thanh Phú, huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre Công an thị trấn Thanh Phú bắt quả tang Nguyễn Văn N, Trần Thị L, Lê Văn X và Nguyễn Văn T đánh bài 06 lá ăn, thua bằng tiền thu tại chiếu bạc chỗ N ngồi là 11.900.000 đồng (trong đó có 2.100.000 đồng tiền thắng bạc), Trần Thị L sử dụng 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) để đánh bạc, thua 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và Lê Văn X sử dụng 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) để đánh bạc, thua 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng), Lê Văn Thành sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 13.850.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây sự hoang mang, bất bình trong đời sống xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và thể hiện

tính xem thường pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách Nệm hình sự nên phải gánh chịu trách Nệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của các bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Văn X được Tư lệnh Quân khu 9 trao Quyết định số 20/QĐ – BTL về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm Nệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lê Văn X 03 lần được Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tặng Bằng khen do có thành tích trong công tác, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X trực tiếp tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài Ấn Độ ăn thua bằng tiền. Xét mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Nguyễn Văn N là cao hơn các bị cáo Trần Thị L và Lê Văn X nên mức hình phạt phải cao hơn mới tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

[8] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho cộng đồng nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo đều có thu nhập ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải phạt tù cách ly khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 12.700.000 đồng theo biên lai thu số 0003294 ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 09 bộ bài tây trong đó có 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc nhà nước số tiền 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm ngàn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc theo biên lai thu số 0003294 ngày 11/01/2021;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Phú trả lại cho: Đề nghị ghi nhận Công an huyện Thanh Phú đã trả Nguyễn Văn N 01 (một) điện thoại di động Masmakte, loại bàn phím, màu xanh-đen; trả cho Nguyễn Văn Đ 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho Võ Minh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh; trả cho Bùi Văn Lạc 01 (một) điện thoại di động Nokia, nút bấm màu đen; trả cho Lê Văn X 01 (một) điện thoại di động Oppo-F1s. Do các tài sản không liên quan đến việc phạm tội;

Trả cho Võ Minh L số tiền 2.910.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ngàn đồng) và trả cho Bùi Văn Lạc 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) do không có mục đích sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với đương sự Nguyễn Văn T vào thời điểm bắt quả tang có đủ căn cứ xác định vẫn còn đang tham gia đánh bài Ấn Độ được ăn thua bằng tiền cùng với các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X nhưng hiện tại Nguyễn Văn T đã chết nên không đặt trách Nêm hình sự cho ông Nguyễn Văn T, cơ quan có thẩm quyền cũng đã ra quyết định hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc trái phép của ông Thành.

Đối với Võ Minh L, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn K xác định có tham gia chơi đánh bài được ăn thua bằng tiền, nhưng tại thời điểm bắt quả tang các đương sự không còn tham gia chơi, đã tự nghỉ trước, tại thời điểm các đương sự nghỉ chơi không xác định tiền tang tại hiện trường (chiếu bạc) là bao Nên nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, nhưng có dấu hiệu vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo theo luật định.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy Nên, bị cáo Lê Văn X là người có công với cách mạng, bị cáo Trần Thị L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn X 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Do các bị cáo Nguyễn Văn N, Trần Thị L và Lê Văn X phạm tội thuộc nhóm tội phạm xâm phạm trật tự công cộng do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú và số tiền 12.700.000 đồng theo biên lai thu số 0003294 ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 09 bộ bài tây trong đó có 04 (bốn) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 05 (năm) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc nhà nước số tiền 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm ngàn đồng) là tiền dùng vào việc đánh bạc theo biên lai thu số 0003294 ngày 11/01/2021;

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn N, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn X là người có công với cách mạng, bị cáo Trần Thị L là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với bị cáo vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ khi nhận được Bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đặng Văn Phương